

TRƯỜNG MẦM NON HÒA NGHĨA
HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC
ĐỘ CHUYÊN ĐỔI SỐ

PHỤ LỤC 1
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
MỨC ĐỘ THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỔI SỐ NĂM HỌC 2024-2025
TRƯỜNG MẦM NON HÒA NGHĨA

(Theo Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyên đổi số kèm theo Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. Đánh giá mức độ thực hiện

ST T	Tiêu chí đánh giá mức độ thực hiện	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Điểm đạt được	Mức độ đạt được	Ghi chú minh chứng
1.	Ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyên đổi số (CDS) nhằm nâng cao chất lượng trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và quản trị cơ sở giáo dục mầm non (ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch hằng năm)					<u>KH chuyên đổi số năm 2024</u> <u>Kế hoạch chuyên đổi số năm học 2024-2025</u>
2.	Triển khai ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ: Nếu có, cung cấp thông tin (tên phần mềm, tự xây dựng/mua/ thuê/ miễn phí) và có triển khai các nội dung sau:	60			Mức độ 3	Quản lý thông tin trẻ, theo dõi sức khỏe, thông tin CB, GV, NV, y tế trường học trên hệ thống CSDL: https://truong.haiphong.edu.vn
	- Quản lý thông tin trẻ em. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin trẻ em của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		05 điểm	5 điểm		
	- Quản lý thông tin theo dõi sức khỏe trẻ em. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin theo dõi sức khỏe trẻ em của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		05 điểm	5 điểm		

<p>- Quản lý thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.</p> <p><i>(Cách đánh giá: có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i></p>		05 điểm	5 điểm	
<p>- Quản lý thông tin y tế trường học.</p> <p><i>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin y tế trường học của ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i></p>		05 điểm	5 điểm	
<p>- Quản lý thông tin phổ cập giáo dục.</p> <p><i>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin phổ cập giáo dục của ngành Giáo dục, tối đa 5 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i></p>		05 điểm	5 điểm	<p>Hệ thống phổ cập giáo dục: https://pcgdhaiphong.eit.sc.edu.vn</p>
<p>- Quản lý thông tin tài sản, tài chính.</p> <p><i>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin tài sản, tài chính, tối đa 03 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i></p>		03 điểm	3 điểm	<p>Phần mềm kế toán https://id.misa.vn Quản lý tài sản https://haiphong.qlts.vn</p>
<p>- Quản lý văn bản điện tử.</p> <p><i>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu quản lý văn bản điện tử, tối đa 03 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i></p>		03 điểm	3 điểm	<p>Văn bản điện tử: https://qlvb.hpnet</p>
<p>- Tiện ích tính toán khẩu phần ăn, hàm lượng dinh dưỡng, thực đơn hằng ngày theo chế độ dinh dưỡng cần thiết và phù hợp với sự phát triển của trẻ.</p> <p><i>(Cách đánh giá: Có triển khai, có thông báo đến cha mẹ trẻ thường xuyên và đáp ứng yêu cầu theo quy định, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i></p>		07 điểm	7 điểm	<p>Nhà trường đã sử dụng phần mềm tính khẩu phần ăn</p>
<p>- Chức năng tổ chức hoạt động giáo</p>		07 điểm	5 điểm	<p>- Hồ sơ giáo dục trên phần mềm Edoc:</p>

<p>dục trẻ</p> <p><i>(Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần/tháng/quý) đáp ứng yêu cầu của ngành Giáo dục, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i></p>					<p>https://edoc.smas.edu.vn/</p> <p>- Kho học liệu dùng chung trong nhà trường: <u>kho học liệu</u> tổng giáo án điện tử, bài giảng, trò chơi, nội dung tuyên truyền, tài liệu sưu tầm của các độ tuổi trong nhà trường.</p>
<p>- Chức năng phối hợp, tham gia của cha mẹ trẻ vào các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo kế hoạch của nhà trường.</p> <p><i>(Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần/tháng/quý) đáp ứng yêu cầu của ngành Giáo dục, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i></p>		07 điểm	5 điểm		<p>- Nhà trường phối hợp tuyên truyền kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ và cộng đồng trên các kênh: cổng thông tin điện tử, facebook, zalo nhóm lớp:</p> <p>https://mnhoanghia.haiphong.edu.vn</p>
<p>- Chức năng tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ trẻ em và cộng đồng.</p> <p><i>(Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần, tháng, quý) đáp ứng yêu cầu của ngành Giáo dục, tối đa 2,5 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i></p>		2,5 điểm	2 điểm		<p><u>Phiếu khảo sát phụ huynh cho trẻ làm quen chương trình tiếng anh</u></p>
<p>- Kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục (do Bộ GDĐT quản lý)</p> <p><i>(Cách đánh giá: Kết nối (API) và trao đổi đầy đủ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, tối đa 5,5 điểm; thiếu kết nối cho một nội dung triển khai, trừ 0,5 điểm; không có kết nối: 0 điểm)</i></p>		5,5 điểm	5 điểm		<p>Nhà trường thực hiện cập nhật CSDL đầy đủ, nhập số liệu báo cáo đúng thời gian quy định (đến thời điểm hiện tại trường còn 2 trẻ chưa đồng bộ trên CSDL do cháu chưa có mã định danh)</p>
<p>- Ban hành, quy chế quản lý, vận hành, khai thác sử dụng ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.</p>					<p><u>Quyết định, quy chế sử dụng CSDL</u></p> <p><u>Quyết định, quy chế sử dụng phần mềm edoc</u></p>

3	<p>Triển khai dịch vụ trực tuyến:</p> <p>- Dịch vụ tuyển sinh đầu cấp mầm non trực tuyến.</p> <p>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên, tối đa 4 điểm; không triển khai: 0 điểm)</p>	12	04 điểm	4 điểm	Mức độ 3	Nhà trường thực hiện tuyển sinh đầu cấp trên phần mềm tuyển sinh: https://tuyensinhdaucap.haiphong.edu.vn
	<p>- Dịch vụ kết nối giữa gia đình và cơ sở giáo dục qua ứng dụng web/thiết bị thông minh/ mạng xã hội/ OTT (over the top) gồm tối thiểu các chức năng: thông tin thông báo, điểm danh, xin nghỉ học, phản hồi, đánh giá.</p> <p>(Cách đánh giá: Có triển khai đầy đủ tối thiểu các chức năng trên, tối đa 04 điểm; không triển khai: 0 điểm)</p>		04 điểm	4 điểm		Nhà trường thực hiện dịch vụ kết nối với phụ huynh qua mạng xã hội: nhóm zalo chung các lớp học, facebook: https://www.facebook.com cổng thông tin: https://mnhoanghia.haiphong.edu.vn , google sheet: <u>Khảo sát nhu cầu cho trẻ mẫu giáo làm quen chương trình tiếng anh:</u>
	<p>- Dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt.</p> <p>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên, tối đa 04 điểm; không triển khai: 0 điểm)</p>		04 điểm	4 điểm		Nhà trường đang sử dụng phần mềm EMIS thu phí không dùng tiền mặt: https://emisapp.misa.vn
4	<p>Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số:</p> <p>- Tỷ lệ giáo viên sử dụng được ứng dụng, khai thác học liệu hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. (Cách đánh giá: Tỷ lệ >80%: 10 điểm; tỷ lệ từ trên 60%-80%: 7,5 điểm; tỷ lệ từ trên 40%-60%: 05 điểm; tỷ lệ từ trên 10%-40%: 2,5 điểm; tỷ lệ dưới 10%: 0 điểm)</p>	20	10 điểm	7,5 điểm	Mức độ 3	80% cán bộ, GV, NV nhà trường biết khai thác các kho học liệu của trường, thành phố, các kênh giáo dục: <u>Khảo sát thực trạng chuyển đổi số trong nhà trường</u> <u>Tổng hợp nhu cầu bồi dưỡng của giáo viên năm học 24-25</u>
	<p>- Tỷ lệ giáo viên hằng năm được tập huấn, bồi dưỡng (gồm cả bồi dưỡng cấp chứng chỉ, giấy chứng nhận) nâng cao năng lực chuyên môn thông qua nền tảng số.</p> <p>(Cách đánh giá: Tỷ lệ >80%: 10 điểm; tỷ lệ từ trên 60%- 80%: 7,5</p>		10 điểm	10 điểm		Trong năm học nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, thực hiện bồi dưỡng 100% CB, GV: <u>KH bồi dưỡng đội ngũ năm học 24-25</u> - <u>Kế hoạch BDTX 24-25</u> - <u>Danh sách CB, GV tham gia tập huấn</u>

	điểm; tỷ lệ từ trên 40%-60%: 05 điểm; tỷ lệ từ trên 10%-40%: 2,5 điểm; tỷ lệ dưới 10%: 0 điểm)				chuyên môn đầu năm học 2024-2025 - Cử giáo viên tham gia tập huấn sử dụng phần mềm CS6
5	Hạ tầng, thiết bị phục vụ quản trị, hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ: - Tỷ lệ phòng học có thiết bị (như: thiết bị trình chiếu, tivi, máy tính, thiết bị nghe, nhìn, thiết bị phụ trợ khác) hỗ trợ triển khai các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và được kết nối Internet (trong trường hợp thiết bị có công kết nối Internet) (Cách đánh giá: Tỷ lệ >50%: 04 điểm; tỷ lệ từ trên 30%- 50%: 03 điểm; tỷ lệ từ trên 10%-30%: 02 điểm; tỷ lệ từ trên 05%) -10%: 01 điểm; tỷ lệ <05%: 0 điểm)	08	04 điểm	4 điểm	Mức độ 3 Nhà trường có 1 máy chiếu, 3 máy tính xách tay của cán bộ quản lý, 2 máy tính bàn nhân viên, kế toán. Đảm bảo kết nối internet thông suốt.
	- Máy tính kết nối Internet phục vụ công tác văn phòng, chuyên môn của cơ sở giáo dục mầm non (Cách đánh giá: Có máy tính phục vụ công tác văn phòng và các tổ chuyên môn: tối đa 04 điểm; có máy tính phục vụ công tác văn phòng: 02 điểm; không có máy: 0 điểm)		04 điểm	4 điểm	
	Tổng điểm tối đa	100 điểm		92,5	

II. Kết quả tự đánh giá mức độ thực hiện chuyển đổi số

- Tiêu chí 1: Đạt. Có đủ văn bản theo quy định.
- Tiêu chí 2: 55/60 điểm đánh giá đáp ứng mức độ 3.
- Tiêu chí 3: 12/12 đáp ứng mức độ 3.
- Tiêu chí 4: 17,5/20 đáp ứng mức độ 3.
- Tiêu chí 5: 8/8 đáp ứng mức độ 3.

Tổng điểm đạt được: **92,5/100**, hội đồng tự đánh giá trường đạt mức độ 3
Mức đáp ứng tốt nhà trường đáp ứng tốt các yêu cầu cơ bản và một số yêu cầu
nâng cao về triển khai chuyển đổi số trong trường Mầm non Hòa Nghĩa.

III. Ưu điểm, tồn tại và nguyên nhân

1. Ưu điểm

- Nhà trường đã xây dựng và ban hành kế hoạch, quyết định chuyển đổi số chi tiết, đáp ứng yêu cầu.

- Nhà trường ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào quản lý và tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ: sử dụng các mềm quản lý hồ sơ, quản lý thông tin trẻ, quản lý tài sản, tài chính, phần mềm dinh dưỡng.

- Linh hoạt sử dụng các dịch vụ kết nối trao đổi thông tin phối hợp cùng phụ huynh, chức năng tuyên truyền: cổng thông tin, facebook, zalo, các nền tảng google...

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn qua các nền tảng số: quản lý hồ sơ trên môi trường mạng, sử dụng các tính năng hỗ trợ AI, sử dụng các phần mềm tạo học liệu số “Canva, pp, heyzin...”.

- Nhà trường triển khai hiệu quả một số dịch vụ trực tuyến: tuyển sinh đầu cấp, sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

- Hạ tầng công nghệ thông tin đầy đủ, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu phục vụ giảng dạy và quản lý.

- Kết nối đầy đủ với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, cập nhật thông tin kịp thời đảm bảo đúng, đủ, sạch, báo cáo thông kê đúng thời gian theo quy định, thông tin chính xác.

2. Tồn tại và nguyên nhân

a. Tồn tại:

- Một số nội dung chưa đạt tối đa điểm: Tỷ lệ giáo viên sử dụng được ứng dụng, khai thác học liệu hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ chưa đạt 100%. Một số giáo viên chưa thực sự chủ động khai thác tài nguyên số, còn phụ thuộc vào kế hoạch chung của nhà trường.

- Tần suất sử dụng các chức năng như phối hợp giữa cha mẹ trẻ và nhà trường chưa được khai thác triệt để: các nội dung phiếu khảo sát phụ huynh tham gia tỉ lệ chưa đạt % cao.

- Sử dụng quản lý hồ sơ trên edoc chưa linh hoạt: chữ ký còn nhỏ chưa chuẩn kích cỡ, một số hồ sơ trình ký thời gian ban hành còn chậm.

b. Nguyên nhân:

- Do một số giáo viên tuổi cao, khả năng sử dụng, khai thác nắm bắt các nội dung bồi dưỡng, ứng dụng còn hạn chế.

3. Biện pháp khắc phục tồn tại

- Tăng cường các buổi tập huấn chuyên sâu, hướng dẫn giáo viên khai thác tài liệu và ứng dụng công nghệ vào giảng dạy một cách hiệu quả hơn.

- Thúc đẩy sự tham gia của phụ huynh vào các hoạt động trực tuyến, tạo thêm các kênh tương tác giữa nhà trường và gia đình.

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp các ứng dụng, phần mềm hỗ trợ quản lý và giáo dục trẻ nhằm tối ưu hóa quy trình làm việc.

- Đẩy mạnh tuyên truyền và nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Hòa Nghĩa, ngày 20 tháng 01 năm 2025

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- HĐ tự đánh giá;
- Lưu: VT, Hồ sơ CDS.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Phương